TRUNG QUỐC ĐIỀU CHỈNH CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

NGUYỄN XUÂN CƯỜNG*

Những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đã dần xa rời chính sách "dấu mình chờ thời", "phát triển hòa bình"... triển khai chính sách dân tộc nước lớn. Hiện nay, Trung Quốc đang đẩy mạnh xây dựng "quan hệ kiểu mới" với các nước lớn, đặc biệt là Mỹ; điều chỉnh quan hệ với các nước láng giềng, các nước đang phát triển; tích cực tham gia ngoại giao đa phương. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc điều chỉnh nhằm hướng tới mục tiêu thực hiện "giấc mộng Trung Hoa".

1. Trung Quốc điều chỉnh chính sách đối ngoại trong thập niên đầu thế kỷ XXI

Bước sang thế kỷ XXI, tình hình thế giới và quan hệ quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp. Sự kiện khủng bố ngày 11-9-2001 tại Mỹ đã dẫn tới sự điều chỉnh chiến lược ngoại giao, an ninh của Mỹ và hàng loạt các nước trên thế giới. Sau đó, Mỹ đã phát động chiến tranh tiến công Iraq và Apganixtan, phát huy ảnh hưởng và vị thế của Mỹ tại Trung Đông, Nam Á, và Trung Á.

Năm 2001, Trung Quốc gia nhập WTO, tham gia toàn cầu hóa. Kinh tế Trung Quốc đã có sự "bùng nổ", tổng lượng kinh tế năm 2010 đạt 39798,2 tỷ nhân dân tệ (1) (tương đương hơn 6.000 tỷ USD), vượt qua Nhật Bản, đứng thứ hai thế giới sau Mỹ.

Trong bối cảnh nói trên, Trung Quốc đã thực hiện chiến lược ngoại giao nước lớn, nhằm khẳng định vai trò của mình. Tại Đại hội XVI, Đảng Cộng sản (ĐCS) Trung Quốc nhận định "hòa bình và phát triển vẫn là chủ đề thời đại ngày nay. Bảo vệ hòa bình, thúc đẩy phát triển... là trào lưu lịch sử... đa cực hóa thế giới và toàn cầu hóa kinh tế đem lại cơ hội và điều kiện có lợi..." (2). Trung Quốc có thể tranh thủ tình hình để "trỗi dậy hòa bình".

Trong thập niên đầu thế kỷ XXI, quan hệ đối ngoại của Trung Quốc tập trung vào duy trì sự ổn định trong quan hệ với Mỹ để bảo đảm sự phát triển của Trung Quốc. Có thể nói, quan hệ Trung-Mỹ giai đoạn này được ưu tiên và là trục chính trong quan hệ quốc tế của Trung Quốc. Mặt khác, Trung Quốc cũng đẩy mạnh xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với Nga, tham gia Tổ chức

*TS. Viện Nghiên cứu Trung Quốc

hợp tác Thượng Hải, nâng tầm quan hệ với các nước ASEAN, đẩy mạnh quan hệ với châu Phi,... Tuy nhiên, trong quan hệ giữa Trung Quốc với Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ xuất hiện những cạnh tranh chiến lược.

Bước sang thế kỷ XXI, Trung Quốc nổi lên là một trong những quốc gia hàng đầu thế giới về sử dụng năng lượng. Năm 2003, Trung Quốc thay thế Nhật Bản trở thành nước tiêu thụ năng lượng đứng thứ 2 thế giới. Chính sách "ngoại giao năng lượng" ra đời, được triển khai đối với những nước và khu vực có nhiều dầu mỏ, khí đốt như Nga, các quốc gia Trung Á, Trung Đông, châu Phi, châu Mỹ La tinh.

Tại Đại hội XVII, ĐCS Trung Quốc nhận định "thế giới ngày nay đang biến đổi rộng lớn và sâu sắc. Trung Quốc cũng đang thay đổi sâu rộng. Cơ hội chưa từng có, thách thức cũng chưa từng có, cơ hội lớn hơn thách thức,... sự phát triển của Trung Quốc không thể tách rời thế giới, sự phồn vinh ổn định của thế giới cũng không thể tách rời Trung Quốc..." (3).

Đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đã xây dựng được cục diện cải cách mở cửa toàn phương vị, đa tầng nấc. Trung Quốc cũng đã hình thành các cực tăng trưởng, tiêu biểu như Quảng Châu-Thâm Quyến (tuổi Chu Giang), Thượng Hải, Thiên Tân. Tiểu Chu Giang với nòng cốt là Quảng Châu, Thâm Quyến được coi là cực tăng trưởng thứ nhất của Trung Quốc, hình thành trong giai đoạn đầu cải cách mở cửa với việc Trung Quốc xây dựng 4 đặc khu (Thâm Quyến, Chu Hải, Sán Đầu, Hạ Môn). Năm 1984, Trung Quốc tiến hành mở cửa 14 thành phố ven biển. Tiếp nữa, Trung Quốc tiến hành mở cửa các thành phố ven sông, ven biên giới. Từ năm 1990, Trung Quốc đẩy mạnh xây dựng Phố Đông, coi dây là "đầu tàu" lôi kéo và kết nối các điểm tăng trưởng hạ lưu sông Trường Giang và ven biển Đông Hải. Sự ra đời của Phố Đông-Thượng Hải đánh dấu sự xuất hiện cực tăng trưởng thứ hai của Trung Quốc. Năm 2008, Quốc vụ viện Trung Quốc đã phê chuẩn "Cương yếu quy hoạch Khu kinh tế Vịnh Bắc Bộ", thể hiện quyết tâm của Trung Quốc trong việc xây dựng cực tăng trưởng mới, kết nối giữa Trung Quốc và ASEAN. Trung Quốc còn đưa ra nhiều chủ trương phát triển kinh tế, mang "đặc sắc" Trung Quốc như con đường tơ lụa, hành lang kinh tế với các nước Trung Á... "con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI"...

Thập niên đầu thế kỷ XXI cho thấy, Trung Quốc tích cực chủ động hội nhập quốc tế, tham gia mạnh mẽ vào toàn cầu hóa kinh tế và nhất thể hóa kinh tế khu vực. Điều này cho thấy, Trung Quốc thực hiện chính sách đối ngoại thích hợp và khôn khéo, đặc biệt là tuyên truyền về "con đường phát triển hòa bình của Trung Quốc" (4). Tiếp nữa, Trung Quốc tích cực tham gia ngoại giao đa phương và các vấn đề quốc tế. Trong những năm gần đây cũng đã coi trọng "Ngoại giao công chúng" (Public diplomacy). Trung Quốc tăng cường quan hệ với các nước xung quanh nhằm phát triển kinh tế đối ngoại và bảo đảm an ninh. Về phía Bắc và phía Tây, Trung Quốc tích cực tham gia Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO) có quan sát viên là Ấn Độ, Pakistan,... Phía Đông, cạnh tranh vị thế với Nhật Bản tại Đông Á, quan hệ "kinh tế nóng, chính trị lạnh" với Nhật Bản, giữ tình hình bán đảo Triều Tiên "không chiến tranh, không hòa bình thực sự". Đặc biệt, Trung Quốc đẩy mạnh quan hệ và phát huy ảnh hưởng tới khu vực Đông Nam Á. Trung Quốc chủ động đề xuất và tích cực thúc đẩy xây dựng Khu vực mậu dịch tự do

Trung Quốc-ASEAN, tham gia các cơ chế với ASEAN như Trung Quốc-ASEAN (10+1), (10+3); tham gia Diễn đàn an ninh khu vực ARF; Đề xuất mô hình hợp tác đa phương "một trục hai cánh" qua "hợp tác Vịnh Bắc Bộ mở rộng"; kết hợp với "hai hành lang, một vành đai" song phương với Việt Nam.

2. Trung Quốc điều chỉnh chính sách đối ngoại trong thập niên thứ hai thế kỷ XXI

Bước sang thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, Trung Quốc đứng trước thách thức tái cấu trúc sau khủng hoảng kinh tế thế giới, chuyển đổi phương thức phát triển.

Đại hội XVIII ĐCS Trung Quốc chủ trương "tiếp tục giương cao ngọn cờ hòa bình, phát triển, hợp tác, cùng thắng... đi con đường phát triển hòa bình..kiên trì 5 nguyên tắc chung sống hòa bình... phát triển quan hệ nước lớn kiểu mới với các nước phát triển... quan hệ thân thiện với các nước láng giềng... đoàn kết hợp tác với các nước đang phát triển... thúc đẩy trật tự quốc tế phát triển theo hướng công bằng hợp lý..." (5).

Ngày 29-12-2012, sau khi được bầu làm Tổng Bí thư ĐCS Trung Quốc, ông Tập Cận Bình đã cùng tập thể Bộ Chính trị đi thăm Triển lãm "Con đường phục hưng". Ông nhấn mạnh, thực hiện phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa là ước mơ lớn nhất của dân tộc Trung Hoa từ thời cận đại. Ngày 17-3-2013, khi được bầu làm Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân (CHND) Trung Hoa, ông Tập Cận Bình đã hô hào ra sức phấn đấu thực hiện giấc mơ Trung Quốc, phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa. Thực hiện giấc mơ Trung Quốc phải đi "con đường Trung Quốc", "giương cao tinh thần Trung Hoa", "tập trung sức mạnh Trung Quốc",... phấn đấu tới năm 2050 thực hiện "giấc mơ Trung Quốc", thực hiện được phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa (6). "Giấc mơ Trung Quốc" với mục tiêu "Đại chấn hưng Trung Hoa", "phục hưng dân tộc" sẽ tập hợp các nguồn lực để Trung Quốc phát triển nhanh mạnh hơn, hướng tới mục tiêu "song bách": "xây dựng toàn diện xã hội khá giả khi ĐCS Trung Quốc thành lập tròn 100 năm, xây dựng thành công quốc gia hiện đại hoá XHCN giàu mạnh, dân chủ, văn minh, hài hoà khi CHND Trung Hoa tròn 100 năm" (7).

Báo cáo chính trị Đại hội XVIII ĐCS Trung Quốc đề xướng mục tiêu cường quốc biển, nhấn mạnh "nâng cao năng lực khai thác tài nguyên biển, phát triển kinh tế biển, bảo vệ môi trường sinh thái biển, kiên quyết bảo vệ quyền và lợi ích biển quốc gia, xây dựng cường quốc biển" (8). Mục tiêu của chiến lược này là mở rộng không gian hoạt động cho lực lượng hải quân Trung Quốc và khai thác tài nguyên, hải sản, phát triển kinh tế biển phục vụ cho phát triển kinh tế trong giai đoạn mới. Chiến lược cường quốc biển còn là lối ra Thái Bình Dương, cạnh tranh và chiếm giữ các vị trí trọng yếu trên thế giới. Biển Đông chính là khu vực có vị trí địa chính trị và địa chiến lược trọng yếu để Trung Quốc triển khai chiến lược cường quốc biển.

Bước sang thế kỷ XXI, Trung Quốc đã xác định chiến lược đối ngoại: "nước lớn là then chốt, láng giềng xung quanh là quan trọng hàng đầu, với các nước đang phát triển là cơ sở,..." (9). Tuy nhiên, trong giai đoạn từ 2008-2013, quan hệ với các nước láng giềng xung quanh phần lớn trong tình trạng căng thẳng, đặc biệt với các nước láng giềng phía Đông và phía Nam Trung Quốc, qua hàng loạt các tranh chấp biển đảo. Nhiều hành động của Trung Quốc bị xem là hung hăng, áp đặt,... Các nước xung quanh Trung Quốc nghi kị hoặc mất lòng

tin với Trung Quốc, thậm chí coi Trung Quốc là sự thách thức và đe dọa.

Hội nghị công tác ngoại giao láng giềng quy mô chưa từng có (từ ngày 24 đến ngày 25-10-2013, tại Bắc Kinh) với sự tham dự của 7 ủy viên Bộ Chính trị, đại diện các bộ ngành, các đại sứ, người đứng đầu ngân hàng, doanh nghiệp,... tham dự, trên cơ sở kế thừa và bổ sung, Hội nghị đã đưa ra chủ trương: "Thân, Thành, Huệ, Dung" (Thân thiện, chân thành, cùng có lợi, bao dung) trong quan hệ với các nước láng giềng. Trung Quốc chủ trương áp dụng nhiều phương thức, biện pháp để thực hiện chính sách với các nước xung quanh.

Trong những năm qua, Trung Quốc dặt ưu tiên quan hệ với các nước phát triển, các nước lớn lên trước, các nước láng giềng sau trong trật tự ưu tiên đối ngoại. Trong các nước láng giềng, có một số nước là nước lớn như Nga, Nhật, Ấn Độ, Mỹ,... Do vậy, trong quan hệ đối ngoại, nước lớn láng giềng nằm trong ưu tiên hàng đầu và trở thành 4 trụ cột lớn trong chính sách của Trung Quốc. Hai cặp quan hệ nước lớn láng giềng được đặc biệt coi trọng là quan hệ Trung-Nga, Trung-Mỹ. Cùng với 4 trụ cột lớn là 6 cột nhỏ hay 6 tiểu vùng bao gồm: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Thái Bình Dương; Trung Á, Tây Á và Tây Nam Á, tạo nên hai mảng lớn là mảng Đông và mảng Tây.

Tháng 3 năm 2013, ngay sau khi được bầu làm Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, ông Tập Cận Bình đã tiến hành chuyến thăm Nga, nâng cấp quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện lên tầm cao mới. Trong năm 2013-2014, lãnh đạo cấp cao hai nước đã 8 lần gặp gỡ, các lĩnh vực hợp tác được triển khai với các hợp đồng lớn.

Tháng 6 năm 2013, Chủ tịch Tập Cận Bình đi thăm Mỹ và đã nhất trí với Tổng thống Mỹ về mối quan hệ nước lớn "kiểu mới" (không xung đột, không đối kháng; tôn trọng lẫn nhau; hợp tác cùng thắng, theo đề xuất của Trung Quốc).

Tại châu Á, Trung Quốc đang cạnh tranh quyết liệt với Nhật Bản, và kiềm chế chiến lược đối với Ấn Độ. Ngoại giao láng giềng mảng phía Tây được Trung Quốc đẩy mạnh. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã đưa ra các chủ trương như "vành đai kinh tế tơ lụa", "hành lang kinh tế" với các nước Tây Á, Nam Á, đẩy mạnh hợp tác với các nước Trung Á (Tổ chức Thượng Hải-SCO),...

Đông Nam Á là khu vực sôi động nhất trong các hoạt động ngoại giao láng giềng của Trung Quốc năm 2013, khi Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình, Thủ tướng Lý Khắc Cường, Ngoại trưởng Vương Nghị dồn dập các chuyến thăm tới các nước Đông Nam Á, tham gia các cơ chế đa phương như APEC, hội nghị cấp cao Đông Á,.. Khi thăm các nước Đông Nam Á, lãnh đạo Trung Quốc đưa ra các chủ trương như "con đường tơ lụa trên biển thế kỷ XXI" với các nước châu Á, thành lập "Ngân hàng phát triển cơ sở hạ tầng châu Á", đưa thuyết "Cùng chung vận mệnh", "nâng cấp Khu vực mậu dịch tự do Trung Quốc-ASEAN (CAFTA), đẩy mạnh Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP),..

Trung Quốc đang muốn có nhiều hơn các lợi ích kinh tế và an ninh từ các nước láng giềng. Việc điều chỉnh chính sách này vừa có lợi cho Trung Quốc trong việc đẩy mạnh phát triển trong nước, tạo chỗ dựa về kinh tế, an ninh, đồng thời cũng chống lại "các nhân tố Mỹ", giảm sự can dự, vai trò của Mỹ, và các nước lớn khác, tạo điều kiện để đột phá trong quan hệ với các nước lớn, đặc biệt là Mỹ.

Tuy nhiên, "Giấc mộng Trung Hoa" dễ làm cho các nước láng giềng thấy rằng

Trung Quốc coi mình là trung tâm, còn các nước là ngoại vi. Trung Quốc sẽ không từ thủ đoạn nào để bảo vệ lợi ích quốc gia. Các nước láng giềng phải tìm kiếm lợi ích an ninh từ các nước lớn khác. Trung Quốc chủ trương phát triển hòa bình, "cùng chung vận mệnh", song chủ trương và hành động "đường chín đoạn" và gần đây là vụ việc Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 xâm phạm vùng biển Việt Nam, xây dựng đảo nhân tạo trên Biển Đông... đã đi ngược lại chủ trương phát triển hòa bình, láng giềng thân thiện; là biểu hiện rõ nét của chủ nghĩa dân tộc nước lớn Trung Quốc đầu thế kỷ XXI. Đây là hành động vi phạm nghiêm trọng luật pháp quốc tế (UNCLOS 1982), tuyên bố chung về cách ứng xử trên Biển Đông (DOC), các thỏa thuận cấp cao giữa Trung Quốc và ASEAN, Trung Quốc và Việt Nam. Vụ việc này đi ngược lại hoàn toàn với lời nói của các lãnh đạo cấp cao Trung Quốc về phát triển hòa bình, chung sống hòa bình, láng giềng hữu nghị, hợp tác cùng có lợi... Trung Quốc từ bỏ "phát triển hòa bình" bấy lâu gây dựng và được đông đảo nhân dân thế giới ủng hộ. Trung Quốc đã biến Biển Đông thành "chiến trường" giữa các nước lớn, chèn ép các nước nhỏ..

Vụ việc Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào vùng biển Việt Nam là hành động nằm trong *chiến lược toàn cầu, dài lâu của Trung Quốc, hiện thực hóa "đường lưỡi bò", độc chiếm Biển Đông, kiềm chế Mỹ, Nhật Bản và một số nước*. Đây là bước then chốt trong chiến lược cường quốc biển, vươn tới siêu cường của Trung Quốc. Thực hiện chiến lược nước lớn, chống lại chiến lược "tái cân bằng" của Mỹ và tiêu hao lực lượng của Mỹ trên toàn cầu, tạo lối mở ra Thái Bình Dương, hướng tới siêu cường. Nếu không chế được Biển Đông sẽ kiềm chế được Mỹ, Nhật Bản và các nước khác.

3. Nhận xét

Đường lối, chính sách đối ngoại của CHND Trung Hoa những năm đầu thế kỷ XXI là nhằm phục vụ cho lợi ích quốc gia, dân tộc. Mục tiêu chung là biến Trung Quốc thành siêu cường, lãnh đạo thế giới.

Chính sách đối ngoại của Trung Quốc qua các thời kỳ phụ thuộc vào nhận thức của giới lãnh đạo về bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước. Thế hệ lãnh đạo thứ tư của ĐCS Trung Quốc đại diện là Hồ Cẩm Đào đã nêu ra chủ trương "phát triển hòa bình", "thế giới hài hòa". Thế hệ lãnh đạo thứ năm của ĐCS Trung Quốc đại diện là Tập Cận Bình đã nêu chủ trương thực hiện "giấc mộng Trung Quốc", "cộng đồng chung vận mệnh",... Tuy vậy, lợi ích quốc gia được đặt lên cao hết thảy.

Chính sách đối ngoại của Trung Quốc những năm đầu thế kỷ XXI cho thấy, Trung Quốc luôn tìm mọi cách để giành quyền chủ động trong quan hệ với các nước. Trung Quốc không loại trừ cách thức nào để đạt được lợi ích quốc gia, phát huy tối đa các nhân tố "con bài chính trị" và các mối quan hệ mâu thuẫn giữa các nước, khu vực.

Để thực hiện "giấc mộng Trung Hoa", Trung Quốc đã có những điều chỉnh chính sách đối ngoại của mình. Quan hệ Trung-Mỹ vẫn là ưu tiên hàng đầu trong đường lối đối ngoại của Trung Quốc. Đây cũng có thể xem là trục chính của quan hệ quốc tế trong khu vực châu Á-Thái Bình Dương và thế giới. Quan hệ Trung-Mỹ vừa là quan hệ hợp tác chủ yếu, vừa là đối thủ cạnh tranh quan trọng nhất. "Tuyên bố chung Trung-Mỹ" tháng 1-2011 cho thấy, Trung Quốc và Mỹ đang chuyển sang xu thế hòa hoãn để "khai thác lợi ích chung" trước mắt, mặc dù về lâu dài là đối thủ cạnh tranh chủ yếu. Tiếp nữa, cán cân lực lượng đã có sự thay đổi mới, Trung Quốc đã tiến thêm một bước

trong quá trình tiến tới bình đẳng về vị thế với Mỹ, mặc dù hiện nay Mỹ vẫn ở vị thế siêu cường duy nhất. Trung Quốc chủ trương đẩy mạnh xây dựng quan hệ "nước lớn kiểu mới" với các nước lớn, đặc biệt là với Mỹ.

Trung Quốc đã thiết lập được quan hệ "đối tác chiến lược" với Nga nhằm bảo đảm cung cấp nguồn năng lượng, khoa học công nghệ quân sự và hợp tác trong các vấn đề quốc tế. Song cả Trung Quốc và Nga đều coi trọng quan hệ với Mỹ hơn so với quan hệ song phương Trung-Nga.

Trung Quốc quan hệ với Nhật Bản nhằm thúc đẩy kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ,... tuy nhiên, hai bên cạnh tranh về chính trị, an ninh.

Hợp tác Đông Á khó có tiến triển thực chất. Quan hệ giữa Trung Quốc và Ấn Độ không phải là "thù địch" nhưng cũng không là "bạn bè". Hai bên cũng diễn ra cạnh tranh chính trị, an ninh và địa chiến lược.

Chính sách đối với các nước xung quanh được đề cao và nổi trội hơn trong năm 2013, phối hợp chặt chẽ và tương tác cùng chính sách đối với các nước lớn. Chính sách láng giềng chủ động hơn; Cạnh tranh, mưu cầu quyền lợi được đề cao và thực dụng hơn; lựa chọn và phân hóa láng giềng. Chiến thuật được điều chỉnh khi cạnh tranh quyết liệt với Nhật Bản, chèn ép Philippines, dung hòa, lôi kéo các nước Đông Nam Á. "Tiến về phía Tây và phía Nam" là ưu tiên trong chính sách láng giềng của Trung Quốc, trong đó "hợp tác trên biển", tiến ra Thái Bình Dương, kết nối với Ấn Độ Dương là khâu đột phá của Trung Quốc. Tuy nhiên, chính sách với các nước lớn hay chính sách với các nước láng giềng xung quanh đều có giao điểm là quan hệ Trung-Mỹ, có tương tác trong quan hệ với các nước lớn. Trung Quốc sẽ linh hoạt trong chiến thuật và biện pháp với các nước láng giềng.

Từ nay đến năm 2020, Trung Quốc vẫn phải tập trung cho phát triển bên trong, nỗ lực thực hiện "giấc mộng Trung Hoa". Muốn đạt được điều đó, về mặt quan hệ quốc tế, Trung Quốc bằng mọi cách duy trì quan hệ ổn định với Mỹ, đồng thời coi đây là ưu tiên hàng đầu. Đối với các nước lớn khác như Nga, EU, Ấn Độ, Trung Quốc sẽ tích cực hợp tác và đẩy mạnh cạnh tranh. Còn các nước láng giềng xung quanh, Trung Quốc một mặt dùng các biện pháp kinh tế, chính trị... để lôi kéo, phân hóa, mặt khác dùng các biện pháp cứng rắn như quốc phòng, an ninh... để gây sức ép hoặc cạnh tranh ảnh hưởng. Trung Quốc cũng sẽ đẩy mạnh hợp tác với các nước đang phát triển, tích cực tham gia các tổ chức đa phương nhằm khẳng định vai trò nước lớn.

Tuy nhiên, "Đại phục hưng dân tộc Trung Hoa" có thể động viên tinh thần yêu nước, nhưng mặt khác có thể dẫn tới chủ nghĩa dân tộc cực đoan, dân tộc nước lớn. "Con đường phát triển hòa bình" là một thách thức lớn giữa chủ trương và hành động của Trung Quốc.

CHÚ THÍCH

(1).http://www.tjcn.org/plus/view.php?aid=17861

(2), (9). Báo cáo Chính trị Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc (http://cpc.people.com.cn/GB/64162/64168/64569/65444/4429125.html)

(3). Báo cáo Chính trị Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc (http://news.sina.com.cn/c/2007-10-24/205814157282.shtml)

(4).news.xinhuanet.com/politics/2011-09/06/c_121982103.htm

(5).http://news.xinhuanet.com/18cpcnc/2012-11/17/c_113711665_12.htm

(6).http://news.xinhuanet.com/politics/2013-03/17/c_115055434.htm

(7). Báo cáo chính trị Đại hội XVIII ĐCS Trung Quốc (http://news.china.com.cn/politics/2012-11/20/content_27165856.htm)

(8). http://news.china.com.cn/politics/2012-11/20/content_27165856.htm

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(1). Nguyễn Huy Quý. *Nước CHND Trung Hoa - chặng đường lịch sử nửa thế kỷ (1949-1999)*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1999.

(2). Viện Nghiên cứu Trung Quốc. *Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa 60 năm xây dựng và phát triển*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2010.

(3). Lê Văn Mỹ. *Ngoại giao Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa hai mươi năm đầu thế kỷ XXI*, Nxb. Từ điển Bách Khoa, Hà Nội, 2011.

(4). Nguyễn Xuân Cường. *Nhìn lại mối quan hệ đối ngoại của CHND Trung Hoa từ năm 1949 đến nay*, Tạp chí *Nghiên cứu Trung Quốc*, số 10-2012.

(5). Susan V. Lawrence, David MacDonald/U.S.-China Relations: Policy Issues /August 2, 2012 (http://www.fas.org/sgp/crs/row/R41108.pdf)

(6). Henry A. Kissinger: The Future of U.S.-Chinese Relations

(7). Conflict Is a Choice, Not a Necessity / Foreign Affairs/March/April 2012

(8). Linda Jakobson and Dean Knox New Foreign Policy Actors in China, SIPRI Policy Paper No. 26, 2010.

(9). Zhang, Baohui. Chinese Foreign Policy in Transition: Trends and Implications, in: Journal of Current Chinese Affairs, 2010, 39-68.

(10). 楚树龙、金威主编（2008）：中国外交战略和政策 事实出版社，北京。

(11). 刘涛（2009）：中国的梦想、现实与战略 头等强国，中国友谊出版公司.

(12). 刘明福（2010）：中国梦：后美国时代的大国思维与战略定位 中国友谊出版公司.

(13). 赵进军编（2010）：新中国外交60年 北京大学

(14). 外交部部长杨洁篪回顾"十五"展望"十二五"（http://city.newssc.org/system/20120522/000343196.html

(15). Daniel R. Russel: The Future of U.S.-China Relations (http://city.newssc.org/system/20120522/000343196.html)

(16). 于洪君：中美构建新型大国关系的意义与前景 (http://www.ciis.org.cn/gyzz/2013-09/30/content_6346270.htm)

(17). 中美新型大国关系的现实美国还不习惯 /http://www.chinanews.com/hb/2014/07-15/6386787.shtml

(18). 师小芹 台朋岗：战略"相遇"——建立中美新型大国关系的重大考验/《和平与发展》2014年2期.